

Đề bài:

*Bình giảng bài
thơ Năng mới của
Lưu Trọng Lư.*

Bài làm

Giữa những cung bậc rộn ràng của phong trào “Thơ mới” Lưu Trọng Lư chỉ ra “một nốt trầm xao xuyến”, vang lên rất nhẹ, rất êm nhưng lắng đọng và lan tỏa trong lòng người. Không thoát lên như Thế Lữ, không điên cuồng như Hàn Mặc Tử, Lưu Trọng Lư lặng lẽ tìm cho mình một lối rẽ về quá khứ, về những hồi ức lung linh, sâu lắng trong tâm hồn. *Nắng mới* là một trong những bài thơ như thế. Ta bắt gặp ở đây một tâm hồn đắm thắm, mỏng manh và một nỗi buồn sâu lắng khiến ai đọc qua dù chỉ một lần cũng không thể nào quên.

Bài thơ trải dài theo mạch cảm xúc, kết cấu đan xen giữa quá khứ và hiện tại như một hồi ức về người mẹ thân yêu của nhà thơ. Không cần phải là “yên ba giang thượng” như của Thôi Hiệu, cũng không phải là cái ám ảnh “chiều chiều ra đứng ngõ sau” trong ca dao – không gian – thời gian nghệ thuật ở đây chỉ là một buổi trưa buồn bên song cửa. Bình dị nhưng cũng đủ sức lay động lòng người con nhớ mẹ “ruột đau chín chiều”. Trong tiếng gà trưa xao xác, kỷ niệm chợt ùa về, đọng đầy trong nỗi nhớ – khúc dạo đầu cất lên đã nghe diu dặt vang ngân một nỗi buồn man mác, thiết tha:

*Mỗi lần nắng mới hắt lên song
Xao xác gà trưa gáy náo nùng
Lòng rượi buồn theo thời dĩ vãng
Chập chờn sống lại những ngày không.*

Từ “nắng mới” trong tựa lại để một lần nữa được chọn để mở đầu bài thơ như một sợi dây liên khúc, một nhịp cầu nối về quá khứ xa xưa. Nhưng “nắng mới” là nắng như thế nào? Người đọc chưa hiểu, chỉ cảm được rằng nắng ở đây buồn lắm. Nắng không tươi tắn như trong thơ Hàn Mặc Tử: “Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên”. Dưới con mắt duyên của Xuân Diệu, nắng chỉ là một ảnh hình quen thuộc, soi rọi vào tiềm thức nhà thơ, gọi về những kỷ niệm xa xưa của một thời tươi đẹp. Cộng hưởng với màu sắc mới ấy còn có một âm thanh, cũng quen thuộc và buồn không kém là tiếng gà trưa xao xác náo nùng. Từ hình ảnh “nắng mới hắt” có phần gắn với ba thanh trắc liền ở trên, câu thơ đến đây chợt chùng hẫng xuống, nặng trĩu một nỗi buồn qua hai từ láy gọi âm nhiều hơn gọi tả “xao xác”, “náo nùng”. Lời thơ viết giản dị, tự nhiên, không một chút cầu kỳ, gọt giũa đúng như Hoài Thanh đã nhận định: “Lư để lòng mình tràn lan trên mặt giấy” nhưng vẫn sức lay động lạ kỳ. Kỷ niệm ùa về, lung linh trong màu nắng mới, đánh thức dậy trong tâm hồn nhà thơ cả một thời dĩ vãng tưởng đã nhạt nhòa:

*Lòng rượi buồn theo thời dĩ vãng
Chập chờn sống lại những ngày không.*

Hiện tại trước mắt mờ dần, nhường chỗ cho quá khứ tràn về. Nhịp cầu đã bắc, hoài niệm mệnh mang... “Những ngày không” phải chăng là những ngày ấu thơ, khi tác giả còn nhỏ, lòng chưa vương bận điều gì. Vậy tại sao

nó lại khắc sâu trong tâm khảm nhà thơ đến vậy? Bởi vì “những ngày không” ấy đã in dấu một kỷ niệm hay hình ảnh một người nào?

Mạch thơ liên tục, trải dài sang khổ hai để chuyển hoàn toàn về quá khứ. thuyền hồn đã cập bến “ngày xưa”, câu chuyện cổ tích về một người mẹ đã bắt đầu:

*Tôi nhớ mẹ tôi thuở thiếu thời
Lúc người còn sống, tôi lên mười
Mỗi lần nắng mới reo ngoài nội
Áo đỏ Người đưa trước giậu phơi.*

Hình ảnh người mẹ thân yêu của tác giả hiện lên, lúc đầu còn mờ nhạt nhưng càng về sau càng rõ nét và choán đầy tâm trí. Qua cách nói dường như đang cố nén niềm thương nhớ chỉ chực dâng trào, ta chợt hiểu ra và đồng cảm sâu sắc với nỗi buồn của tác giả: người mẹ ấy không còn nữa và tất cả những gì nhà thơ còn nhớ về mẹ chỉ là chút kỷ niệm nhạt nhòa đọng lại trong tâm hồn non nớt, thơ ngây của đứa trẻ lên mười. Từ “nắng mới” là cái nắng mỗi độ xuân về, khi mẹ tác giả thường mang áo ra phơi để áo thơm mùi nắng sau những ngày đông rét mướt. Nắng thì năm nào chẳng có, sao gọi là “mới”? Nhưng như người ta thường chờ ngày mùa để ăn “gạo mới”, lòng trẻ vẫn nao nức chờ mong ngày nắng lại về, để cùng mẹ phơi áo bên giậu thưa. Cũng là “nắng mới” nhưng cái nắng của quá khứ không “hắt bên song” buồn bã mà tràn đầy sức sống, niềm vui “reo ngoài nội” vì đó là nắng của những ngày còn mẹ. Từ “reo” như một nốt nhạc lạnh lốt, tươi vui khiến câu thơ chợt bùng lên sức sống. Hình ảnh người mẹ chưa hiện lên trực tiếp mà chỉ thấp thoáng, lung linh sau màu áo đỏ, sau lưng giậu nhưng đã gây một ấn tượng mạnh mẽ trong lòng người đọc. Đó có lẽ cùng là hình ảnh đẹp đẽ nhất, triu mến thương yêu nhất mà nhà thơ còn lưu giữ, khắc sâu trong tâm trí.

*Hình dáng mẹ tôi chưa xóa mờ
Hãy còn mừng tượng lúc vào ra
Nét cười đen nhánh sau tay áo
Trong ánh trưa hè trước giậu thưa.*

Mạch thơ lại quay về hiện tại, nhà thơ sực tỉnh nhưng vẫn chưa hết thôn thức, bồi hồi. Hình ảnh người mẹ vẫn còn đó, nơi đồng nội, giậu phơi, nơi hiên nhà, song cửa... Dường như đâu đâu cũng in bóng dáng mẹ, vương hơi ấm của mẹ nên nỗi nhớ lúc nào cũng chỉ chực dâng trào. Và phải chăng “nắng mới” chỉ như cái cớ, chỉ là giọt nước làm tràn đầy ly thương nhớ.

Bài thơ kết thúc bằng hình ảnh “nét cười đen nhánh”, như một nốt lặng cuối bản nhạc để dư ba, dư vị của ý thơ còn lan tỏa mãi trong lòng người đọc. Đây là chi tiết duy nhất miêu tả người mẹ nhưng nó cũng là điểm son hội tụ tất cả cái hồn của bức chân dung. Không phải là “nụ cười” hay

“miệng cười” mà là “nét cười” vì cái cười ấy rất kín đáo, rất nhẹ, rất nhanh, dường như chỉ lướt qua trên khuôn mặt chứ chưa kịp đọng lại thành một nụ cười, mà lại là “nét cười đen nhánh” nữa. Lưu Trọng Lư không nói thẳng như Hoàng Cầm:

*Những cô hàng xén răng đen
Cười như mùa thu tỏa nắng.*

(Bên kia sông Đuống)

Mà lại “đi tắt” để tạo nên một kết hợp từ độc đáo và thú vị, hay nói theo cách của Hoài Thanh: “câu thơ mất đi một tí rõ ràng để được thêm rất nhiều mơ mộng”. Hình ảnh “tay áo” đã đẩy “nét cười” ra phía sau, tạo nên độ sâu cho bức tranh, đồng thời tăng thêm sức duyên dáng, gợi cảm cho “nét cười”. Ta đã từng bắt gặp trong thơ Hàn Mặc Tử một hình ảnh cũng đẹp và tinh tế như thế; “Lá trúc che ngang mặt chữ điền” (*Đây thôn Vĩ Dạ*) nhưng có lẽ hình ảnh “nét cười” ở đây có hồn, có sức gợi cảm hơn nhiều vì đó là khoảnh khắc, là hình ảnh đẹp đẽ nhất mà ống kính tâm hồn nhà thơ đã chụp được và lưu trữ mãi. Hình ảnh người mẹ quá cố của nhà thơ từ đầu đến cuối chỉ được phác họa qua ba chi tiết: “nắng mới”, “áo đỏ” và “nét cười”, trong những giây phút xuất thần của họa sĩ – thi sĩ Lưu Trọng Lư, nó đã để lại một ấn tượng đẹp và sâu sắc. Phải chăng là vì ta chợt bắt gặp trong hình ảnh đó một cái gì rất đỗi thân quen như của mẹ ta mà cũng là của tất cả nhưng người phụ nữ Việt Nam thầm lặng hy sinh, thương yêu, chăm sóc chồng con suốt cả cuộc đời.

Nắng mới là một bài thơ thoát đọc qua không có gì đặc biệt, nhưng nếu có một tâm hồn đồng cảm, một tình yêu sâu nặng với người đã sinh thành ra mình thì bài thơ thực sự là một tiếng đàn đồng điệu. Hoài Thanh đã từng nói: “Thơ Lưu Trọng Lư không phải là một bài thơ, nghĩa là không phải là một công trình nghệ thuật mà là tiếng lòng thổn thức hòa theo tiếng thổn thức của lòng ta”.

Trần Thị Như Thắng – Lớp 11C
Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong, TP. Hồ Chí Minh